TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày 21/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Sâm

- Bà Lê Thị Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Văn L; sinh ngày 04 tháng 4 năm 1981 tại xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Chấn Long, xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038081036861, cấp ngày 20/8/2021, nơi cấp: Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Đình Chất và bà Ngô Thị Lý; Có vợ là Lê Thị Dung và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Lê Văn Chuyên; sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn Duyên Thượng 2, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Anh Ngô Văn Chung (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/9/2025, Trịnh Văn L, điều khiển xe ô tô khách BKS 36H-115.22 do anh Nguyễn Công Cường, sinh năm 1977, trú tại thôn Nguyên Lý, xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá làm chủ. L điều khiển xe di chuyển trên Quốc lộ 45 theo hướng từ xã Yên Trường đi xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa với tốc độ khoảng 50 km/h đến 60 km/h và đi ở phần đường bên phải Quốc lộ 45 theo chiều di chuyển. Quá trình di chuyển thỉnh thoảng L đã liếc nhìn vào màn hình điện thoại để ở hộp đựng đồ của cánh cửa bên trái để xem thông tin trên Youtube nên không tập trung chú ý quan sát người và phương tiện trên đường. Khi đi đến địa phận thôn Duyên Thượng 1, xã Yên Định, L vẫn vừa liếc nhìn màn hình điện thoại vừa lái xe thì giật mình phát hiện thấy xe đạp do cháu Lê Hoàng Phong, sinh năm 2012 trú tại thôn Duyên Thượng 1, xã Yên Định đang đi từ ngõ bên phải (theo hướng di chuyển của L) để sang đường qua Quốc lộ 45. Lúc này, cháu Phong đã đi được khoảng 2/3 phần đường bên phải Quốc lộ 45 cách đầu xe ô tô do L điều khiển khoảng 3m – 4m. Do khoảng cách 2 xe quá gần, L chỉ kịp đạp phanh và đánh lái sang bên trái nhưng không tránh kịp dẫn đến đầu xe ô tô do L điều khiển đâm va vào xe đạp làm cháu Phong và xe đạp đổ ngã xuống mặt đường, trượt về phía trước một đoạn rồi dừng lại ở lề đường bên trái. Hậu quả, cháu Phong bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nhi tỉnh Thanh Hoá nhưng do thương tích nặng nên đến 10 giờ 30 phút cùng ngày đã tử vong tại bệnh viện; xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là Km46 Quốc lộ 45 thuộc địa phận thôn Duyên Thượng 1, xã Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Đoạn đường hai chiều, không có dải phân cách, trục đường có vạch kẻ đường đơn nét đứt màu vàng phân chia chiều đường. Lòng đường khu vực xảy ra tai nạn rộng 8,5m, hai lề cỏ hướng Đông và Tây rộng 0,8m. Đoạn đường được rải nhựa tương đối thẳng và bằng phẳng. Đoạn đường có hướng Bắc đi xã Vĩnh Lộc; hướng Nam đi xã Yên Định; hướng Đông là đường dân sinh đi ra ruộng lúa; hướng Tây là đường dân sinh đi vào khu dân cư, đoạn đường này được đổ bê tông rộng 02m, thấp hơn đường Quốc lộ 45. Hai bên đường là cánh đồng lúa, dân cư thưa thớt.

Lấy cột cây số Km46 Quốc lộ 45 hướng Tây làm mốc cố định (Ký hiệu A); lấy mép đường bên phải hướng Tây chiều từ xã Vĩnh Lộc đi xã Yên Định làm mép

chuẩn (Ký hiệu B). Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều Bắc - Nam ghi nhận phương tiện, dấu vết như sau:

Vị trí ký hiệu số 1: Vết tỳ trượt (dạng vết phanh kép xe ô tô). Vết có chiều dài 17,35m, rộng 0,51m, vết có chiều Bắc - Nam, chếch chéo hướng Đông Nam. Đầu vết cách A là 23,2m, cách B là 3,95m. Cuối vết tương ứng mặt lăn bánh sau bên trái ô tô, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô là 0,7m. Từ điểm đầu vết (1) đến điểm đầu trục đường nhánh hướng Tây là 13,2m.

Vị trí ký hiệu số 2: Xe ô tô BKS 36H-115.22. Đầu xe quay hướng Đông Nam, đuôi xe quay hướng Tây Bắc. Trục bánh trước bên phải xe đến B là 4,95m, trục bánh sau bên phải xe đến B là 03m. Mặt lăn bánh sau bên trái tương ứng với cuối vết (1).

Vị trí ký hiệu số 3: Vết cà trượt không liên tục trên mặt đường. Vết dài 16,85m, rộng 0,003m. Đầu vết đến B là 3,72m, đến cuối vết (1) về hướng Đông là 1,5m. Cuối vết tương ứng trục sau xe đạp. Vết có chiều từ Bắc - Nam, chếch chéo hướng Đông Nam.

Vị trí ký hiệu số 4: Dấu vết chất màu nâu đỏ nghi máu trên mặt đường. Vết không rõ hình, dạng loang, ướt trên diện (0,7 x 0,46) m. Tâm vết cách B là 8,3m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô (2) là 8,96m.

Vị trí ký hiệu số 5: Xe đạp ngã nghiêng phải trên mặt đường. Đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Trục trước đến A là 7,7m, đến B là 7,1m. Trục sau đến A là 8,4m, đến B là 7,83m, đến tâm vết (4) là 1,15m.

Kết quả giám định phương tiện xác định:

Điểm va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện: Mặt trước trán xe cách thành xe bên phải 160cm xe ô tô BKS: 36H-115.22 với mặt ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe đạp nhãn hiệu DRAGON màu đen xanh; Tại thời điểm va chạm, xe đạp chuyển động gần vuông góc từ phải sang trái so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS: 36H-115.22; Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (3), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc chiều đường bên phải Quốc lộ 45 theo hướng xã Vĩnh Lộc đi xã Yên Định trong khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ 45 với đường liên thôn; Ngoài va chạm với nhau, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS: 36H-115.22, xe đạp với phương tiện, người, hay vật thể nào khác.

Kết quả giám định pháp y tử thi đối với cháu Lê Hoàng Phong:

Tại Bản kết luận giám định số: 3773/KLGĐTT-PC09 ngày 01/10/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của cháu Lê Hoàng Phong: Chấn thương bụng kín.

Quá trình điều tra xác định, Trịnh Văn L có giấy phép lái xe hạng E, là lái xe thuê theo chuyến cho anh Nguyễn Công Cường. Ngày 11/9/2025 anh Cường giao xe ô tô BKS: 36H-115.22 cho L cùng anh Ngô Văn Chung, sinh năm 1986, trú ở thôn Kiến Hưng, xã Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá (là phụ xe) chở khách vào Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó nhận khách đi về tỉnh Thanh Hoá. Đến khoảng hơn 05 giờ ngày 14/9/2025, L trả khách ở xã Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hoá xong điều khiển xe ô tô về xã Thiệu Hoá giao cho anh Cường, khi đi đến địa phận thôn Duyên Thượng 1, xã Yên Định thì xảy ra vụ tai nạn nêu trên.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Trịnh Văn L đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 170.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị bồi thường, hỗ trợ gì thêm.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết, Công an tỉnh Thanh Hóa đã thu giữ 01 xe ô tô khách BKS 36H-115.22 và 01 xe đạp màu đen xanh nhãn hiệu DRAGON đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại chiếc xe ô tô khách nêu trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Công Cường; trả lại xe đạp cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn Chuyên. Lưu hồ sơ vụ 01 án giấy phép lái xe ô tô hạng E.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSKV8 ngày 29/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Trịnh Văn L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn L thừa nhận bị truy tố về hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như nội dung Cáo trạng là đúng, không oan, sai.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn L từ 14 tháng đến 17 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 tháng đến 34 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Trịnh Văn L (đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo Trịnh Văn L thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố và bản luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà Kiểm sát viên đưa ra tại

phiên tòa là đúng, không oan, sai nên không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lê Văn Chuyên và người làm chứng anh Ngô Văn Chung vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã được bồi thường, không có ý kiến, yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ. Xét thấy, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 06 giờ 15 ngày 14/9/2025, Trịnh Văn L điều khiển xe ô tô khách BKS 36H-115.22 di chuyển trên đường Quốc lộ 45 theo hướng từ xã Yên Trường đi xã Yên Định. Khi đi đến đoạn đường ngã tư giao nhau với đường dân sinh thuộc địa phận thôn Duyên Thượng 1, xã Yên Định do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến mặt trước trán xe ô tô đã đâm va vào mặt ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe đạp do cháu Lê Hồng Phong điều khiển khi cháu Phong đã đi vào ngã tư được khoảng 2/3 đường. Hậu quả cháu Phong bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo L đã vi phạm điểm d khoản 3, Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 dẫn đến hậu quả chết 01 người. Như vậy Trịnh Văn L đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường

bộ” quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự; như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của luật giao thông đường bộ, làm thiệt hại tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông; Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo đã được đào tạo và được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng E, vì vậy bị cáo biết và hiểu rõ khi tham gia giao thông phải chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng quy định, điều khiển phương tiện giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi qua khu vực có đường giao nhau, hậu quả làm một người chết. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo Trịnh Văn L không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo phạm tội lần đầu, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và đã thực hiện xong phần trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án; bị hại cũng có lỗi khi tham gia giao thông (vi phạm khoản 1 Điều 22 Luật trật tự ATGT đường bộ) không nhường đường tại nơi giao nhau với đường ưu tiên; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố bị cáo ông Trịnh Đình Chất là người có công với cách mạng (thương binh), hiện bị cáo là lao động chính của gia đình. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo để ấn định thời gian thử thách đồng thời giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và cũng phù hợp với Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không đảm nhiệm chức vụ, nghề

nghiệp là lái xe, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Trịnh Văn L đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 170.000.000 đồng *(một trăm bảy mươi triệu đồng)*, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Trịnh Văn L. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, cần trả lại cho bị cáo Trịnh Văn L *(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án)*

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ khoản 3 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn L cho UBND xã Thiệu Quang, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Trịnh Văn L.

- Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn L phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 – Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thiệu Quang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Long